

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Buôn Ma Thuột ngày 04 tháng 10 năm 2024

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 13671
ĐẾN 04-10-2024
Chuyên:

ĐƠN KIẾN NGHỊ

(V/v yêu cầu thi hành bản án hành chính)

Kính gửi: **ÔNG CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐẮK LẮK**Tên tôi là : **Phạm Thanh Nhân** Sinh năm : 1947 ĐT: 0905 105 949

Địa chỉ: 476 Phan Bội Châu, Phường Thành Nhất, Thành Phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

CCCD số : 0420 4700 5113 cấp ngày 10 / 5 / 2021 do Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Về Trật Tự Xã Hội cấp.

Nay tôi làm đơn này khẩn cầu đến Ông Chủ Tịch UBND tỉnh Đắk Lắk, mong được sự chỉ đạo, đôn đốc buộc Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột về việc phải thi hành quyết định buộc thi hành án hành chính số: 22 / 2022 / QĐ-CA ngày 06 / 9 / 2022 của Chánh Án Tòa Án Nhân Dân Tỉnh Đắk Lắk.

Buộc thi hành bản án Hành Chính số 183/2022/HC-PT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Tòa Án Nhân Dân Cấp Cao Tại Đà Nẵng đã có hiệu lực pháp luật.

Nội dung kiến nghị:

+ Căn cứ công văn số 9044/UBND-NC ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk yêu cầu Chủ tịch UBND thành Phố Buôn Ma Thuột căn cứ bản án, quyết định của Tòa án, triển khai thực hiện, đến trước ngày 20 tháng 11 năm 2022, đề nghị xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân không chấp hành việc thi hành án

+ Căn cứ công văn 3024/ TCTHADS-NV3 ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Tổng Cục Thi hành án dân sự thuộc bộ Tư pháp.

+ Căn cứ công văn số 7594/UBND-NC ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk yêu cầu Chủ tịch UBND thành Phố Buôn Ma Thuột căn cứ bản án, quyết định của Tòa án, triển khai thực hiện để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Bản án có hiệu lực pháp luật từ ngày 13 tháng 7 năm 2022 và công văn chỉ đạo của Chủ Tịch UBND tỉnh Đắk Lắk nhưng Chủ Tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột vẫn không chấp hành các công văn chỉ đạo của Chủ Tịch UBND tỉnh Đắk Lắk nhằm kéo dài thời gian .

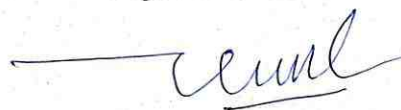
Vậy tôi làm đơn này khẩn cầu sự chỉ đạo của Ông Chủ Tịch UBND tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, đôn đốc buộc Chủ Tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk phải thi hành ngay quyết định buộc thi hành án hành chính số 22/2022/QĐ-CA ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Chánh án Tòa Án Nhân Dân tỉnh Đắk Lắk, thi hành đầy đủ đúng các nội dung của bản án hành chính số 183/2022 HC-PT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Tòa Án Nhân Dân Cấp Cao Tại Đà Nẵng đã tuyên và có hiệu lực pháp luật.

Kính mong sự quan tâm chỉ đạo, của Ông Chủ Tịch UBND tỉnh Đắk Lắk buộc Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải thi hành bản án hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Vi vậy gia đình tôi mong được sự quan tâm giúp đỡ của Ông Chủ Tịch UBND tỉnh Đắk Lắk, bản án của gia đình tôi đến nay đã hơn hai năm kể từ ngày tuyên án. nhưng chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột vẫn không chịu thi hành bản án là trái với quy định của pháp luật.

Trong lúc chờ đợi xin trân trọng cảm ơn Ông

Người làm đơn


Phạm Thanh Nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: **9044** /UBND-NC

V/v xử lý đơn của
ông Phạm Thanh Nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày **21** tháng 10 năm 2022

Kính gửi:

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được đơn của ông Phạm Thanh Nhân, địa chỉ tại số 476, đường Phan Bội Châu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nội dung: Yêu cầu thi hành Bản án số 183/2022/HC-PT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Quyết định buộc thi hành án số 22/2022/QĐ-CA ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk (có đơn và văn bản kèm theo); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột căn cứ Bản án, Quyết định của Tòa án, triển khai thực hiện; báo cáo kết quả về Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20 tháng 11 năm 2022.

2. Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh kiểm tra, theo dõi việc thi hành án theo quy định của pháp luật; đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân không chấp hành việc thi hành án.

Nhận được Công văn này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Cục Thi hành án dân sự tỉnh triển khai thực hiện.

Nơi nhận: *Như*

- Như trên (để thực hiện);
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Cảnh) (để chỉ đạo);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH&HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Dũng) (để theo dõi);
- Ban Tiếp công dân tỉnh (để biết);
- Công dân có đơn;
- Lưu: VT, NC (Vk.09b).

(để biết)

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực **0.2.95** Quyền số S.C.T.B:

Ngày **07-02-2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỐNG NHẤT
CHỦ TỊCH



Trịnh Như Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 7594 /UBND-NC

V/v chuyển đơn của ông
Phạm Thanh Nhân

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 09 năm 2023

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

Chủ tịch UBND tỉnh nhận được Công văn số 3024/TCTHADS-NV3, ngày 18/8/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự (Bộ Tư pháp) về việc chuyển đơn của ông Phạm Thanh Nhân (*đính kèm văn bản và đơn của công dân*); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Liên quan đến việc chỉ đạo thực hiện Bản án hành chính 183/2022/HC-PT ngày 13/7/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Quyết định buộc thi hành án hành chính số 22/2022/QĐ-CA ngày 06/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk; ngày 21/10/2022 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 9044/UBND-NC yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột triển khai thực hiện. Tuy nhiên, đến nay, Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa triển khai thực hiện. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Bản án, Quyết định của Tòa án nhân dân và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại các văn bản nêu trên; báo cáo kết quả cho Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời gửi Tổng cục Thi hành án dân sự (Bộ Tư pháp).

2. Giao Sở Tư pháp (*Cơ quan thường trực của Tổ công tác theo Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh*) kiểm tra, tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện quyết định, bản án của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật.

3. Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh theo dõi, kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải thi hành án theo đúng quy định của pháp luật.

Nhận được Công văn này, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Tổng cục THADS - BTP (b/c);
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Công dân có đơn;
- Lưu: VT, NC.(w.7b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh



Trịnh Như Ngọc

QUYẾT ĐỊNH
Buộc thi hành án hành chính

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ khoản 2 Điều 312 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Bản án hành chính phúc thẩm số 183/2022/HC-ST ngày 13/7/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Xét đơn yêu cầu ra quyết định buộc thi hành của ông Phạm Thanh Nhân. Địa chỉ: 476 Phan Bội Châu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 183/2022/HC-ST ngày 13/7/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Buộc thi hành án đối với Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nội dung phải thi hành:

Hủy một phần Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý để tính lại giá bồi thường đối với 1.496 cây Quýt;

Hủy một phần Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về vật kiến trúc và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý tại phường Thành Nhất, để tính lại giá bồi thường đối với 07 giếng khoan và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất. Hủy Công văn số 2295/UBND-TTPTQĐ ngày 08/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Phạm Thanh Nhân – địa chỉ 476 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm thi hành án ngay sau khi nhận được Quyết định này và thông báo kết quả cho Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk biết.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và xử lý trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật.

Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm theo dõi việc thi hành án hành chính theo quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *jm*

- UBND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chủ tịch UBND TP Buôn Ma Thuột;
- Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu; *AL*
- Lưu: Hồ sơ, VT.

CHÁNH ÁN



Malaw

Nguyễn Duy Hữu

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: **4125.2** Quyển số:SCT/BS
Ngày **01-10-2024**
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỐNG NHẤT
CHỦ TỊCH



Trịnh Như Ngọc

Bản án số: 183/2022/HC-PT

Ngày: 13-7-2022

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến

Các thẩm phán: Ông Trương Minh Tuấn

Ông Nguyễn Cường

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 82/2022/TLPT-HC ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc “*Kiến quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo. Giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Phạm Thanh Nhân, sinh năm 1947. Địa chỉ: 476 Phan Bội Châu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Người bị kiện:*

1. Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: 01 Lý Nam Đế, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đại Thắng, chức vụ: Phó Chủ tịch. (Theo giấy ủy quyền số 86/GUQ-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma thuột, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Phạm Văn Thái. Địa chỉ: 327 Hà Huy Tập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Trần Thị Thảo, sinh năm 1954. Anh Phạm Quang Oánh, sinh năm 1977. Chị Phạm Thị Thanh, sinh năm 1982. Anh Phạm Văn Thành, sinh năm 1988. Đều vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thảo, anh Oánh, chị Thanh, anh Thành: Ông Phạm Thanh Nhân. Có mặt.

Cùng địa chỉ: 476 Phan Bội Châu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Phạm Thanh Nhân đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Thảo, chị Thanh, ông Thành, ông Oánh trình bày:

Ngày 25/3/2013, Công ty TNHH MTV Cà phê Buôn Ma Thuột ký hợp đồng liên kết sản xuất cà phê số 120 Đ1/2013/HĐ với ông Phạm Thanh Nhân tại thửa đất số 38, tờ bản đồ số 06 tại phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột với diện tích 16.381m² đất trồng cây cà phê, nhưng thực chất thửa đất này ông được Công ty cho sử dụng từ năm 1990.

Ngày 30/12/2020, ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số 9024/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý (sau đây gọi tắt là Quyết định 9024), theo đó ông Phạm Thanh Nhân bị thu hồi diện tích đất 13.532,1m². Ông Phạm Thanh Nhân không đồng ý với một phần Quyết định nói trên, bởi lẽ tại mục d Bảng tính chi tiết kinh phí bồi thường hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất kèm theo Quyết định số 9024 thì 1.496 cây quýt của ông Phạm Thanh Nhân được trồng đúng mật độ quy định nên phải được bồi thường 100% giá trị. Tuy nhiên, UBND thành phố Buôn Ma Thuột chỉ bồi thường 80% giá trị là làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Nhân. Do đó, ông Nhân đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk hủy một phần Quyết định số 9024 đối với phần bồi thường giá trị 1.496 cây quýt để ban hành lại phương án bồi thường 100% giá trị của 1.496 cây quýt cho hộ ông Nhân.

Đối với các nội dung khác theo Quyết định 9024, ông Nhân đồng ý và không có ý kiến gì. Ông Nhân cũng đã nhận tổng số tiền bồi thường theo Quyết định 9024.

Ngày 30/3/2021, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số 1648/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về vật kiến trúc và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh

đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý tại phường Thành Nhất (sau đây gọi tắt là Quyết định 1648), theo đó bồi thường bổ sung về vật kiến trúc gồm 09 cái giếng cho ông Phạm Thanh Nhân (trong đó gồm 02 giếng đào và 07 giếng khoan). Đối với việc bồi thường 80% giá trị của 02 giếng đào, ông Nhân không có ý kiến gì. Riêng đối với 07 giếng khoan, UBND thành phố Buôn Ma Thuột xác định chất lượng còn lại là 60%, tuy nhiên chỉ hỗ trợ, bồi thường cho ông Nhân 30% giá trị là không phù hợp, đồng thời áp dụng đơn giá bồi thường không đúng. Do đó, ông Nhân khởi kiện đề nghị TAND tỉnh Đắk Lắk hủy một phần Quyết định số 1648 đối với phần bồi thường giá trị 07 giếng khoan, đề nghị UBND thành phố Buôn Ma Thuột lập phương án bồi thường 60% giá trị của 07 giếng khoan nói trên và áp dụng đơn giá đền bù theo đúng quy định của pháp luật. Ông Phạm Thanh Nhân cũng đã nhận số tiền bồi thường theo Quyết định 1648 nói trên.

Gia đình ông Nhân là hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp, có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên cả hai Quyết định số 9024 và Quyết định số 1648 đều không ban hành phương án bồi thường, hỗ trợ và bổ sung nội dung hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất cho hộ ông Nhân là vi phạm quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải ban hành bổ sung nội dung hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất cho hộ gia đình ông Phạm Thanh Nhân theo đúng quy định của pháp luật.

Không đồng ý với nội dung của hai Quyết định số 9024 và Quyết định số 1648, ngày 24/01/2021, ông Phạm Thanh Nhân đã làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột tuy nhiên đến ngày 08/6/2021, Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột mới ban hành công văn số 2295/UBND - TTPTQĐ với nội dung: Việc bồi thường chi phí đầu tư còn lại vào đất, hỗ trợ đối với vật kiến trúc, cây cối hoa màu cho hộ ông Phan Thanh Nhân đã thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên, ông Phạm Thanh Nhân không đồng ý với nội dung của Công văn nói trên vì không đảm bảo quyền lợi cho gia đình ông. Do vậy, ông Nhân đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk hủy Công văn số 2295/UBND - TTPTQĐ ngày 08/6/2021 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Phạm Thanh Nhân (sau đây gọi tắt là Công văn 2295).

Mặt khác, ngày 04/01/2017, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 07/2017/QĐ - UBND về việc thu hồi 5.138.059m², trong đó có diện tích 16.381m² đất của hộ ông Phan Thanh Nhân để giao cho TTPTQĐ và UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý, sử dụng nhưng đến năm 2021 mới ban hành phương án bồi thường, hỗ trợ là trái với quy định của pháp luật.

Do đó, ông Phạm Thanh Nhân khởi kiện đề nghị UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả đối với tổng số tiền hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường, hỗ trợ đúng theo quy định của pháp luật là 4.318.045.000 đồng từ thời điểm ngày 04/01/2017 đến thời điểm ban hành Quyết định số 1648 là ngày 30/3/2021 với tổng số tiền lãi suất là: 4.318.045.000 đồng x 0,03%/ngày x1514 ngày.

Ngoài các nội dung nói trên, ông Phạm Thanh Nhân không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giải quyết các nội dung nào khác.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện vắng mặt, có quan điểm trình bày trong bản tự khai như sau:

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-UBND, ngày 04/01/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi 5.138.059,7 m² đất tại các phường Tân Thành, Thành Nhất, Tân Lợi, Tân An, Tân Lập, Tân Hòa và xã EaTu, thành phố Buôn Ma Thuột của Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột; giao diện tích 897.744,7 m² đất trong tổng số diện tích đất thu hồi nêu trên cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật; giao diện tích 4.240.315 m² đất còn lại cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật.

Căn cứ Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi 24.058,7m² đất tại phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột của Trung tâm Phát triển Quỹ đất Đắk Lắk; giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý theo quy hoạch kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật;

Căn cứ Công văn số 477/UBND-TNMT ngày 13/02/2020 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột về việc triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của Trung tâm Phát triển Quỹ đất Đắk Lắk, giao UBND thành phố quản lý.

Ngày 24/4/2020 UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 66/KH-UBND, về việc điều tra khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khu đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ Đắk Lắk, giao cho UBND thành phố quản lý tại phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 12/5/2020, Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố chủ trì, phối hợp với UBND, UBMTTQVN, Tổ dân phố 4 phường Thành Nhất và hộ dân có đất bị thu hồi, triển khai công tác đo đạc, kiểm đếm hiện trạng đất đai và tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình ông Phạm Thanh Nhân đang canh tác sản xuất.

Sau khi các ngành chuyên môn của UBND thành phố triển khai thực hiện đầy đủ các bước trong công tác thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân

theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 30/12/2020 UBND thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số 9024, theo Quyết định hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường, hỗ trợ với số tiền là 1.175.819.627 đồng.

Ngày 30/3/2021 UBND thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số 1648, theo Quyết định hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường, hỗ trợ với số tiền là 100.976.000 đồng.

Về nguồn gốc đất Thửa đất số 38, tờ bản đồ số 6: Hộ ông Phạm Thanh Nhân sử dụng đất hợp đồng liên kết sản xuất cà phê với Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột Hợp đồng số 120Đ1/2013/HĐ, thửa đất số 38, tờ bản đồ 06, phường Thành Nhất, với diện tích 16.381 m² đất trồng cây cà phê, thời gian hợp đồng từ ngày 25/3/2013 đến ngày 31/12/2038. Hiện nay Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột đã giải thể, ông Nhân đang sử dụng và canh tác tại thửa đất liên kết nói trên. Diện tích đất thu hồi của dự án là 13.532,1m² đất trồng cây lâu năm là đất liên kết sản xuất cà phê theo Hợp đồng số 120Đ1/2013/HĐ ngày 25/3/2013, đã được UBND tỉnh Đắk Lắk thu hồi tại Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 04/01/2017.

Bồi thường về đất: Căn cứ Điều 82 Luật Đất đai năm 2013 thì diện tích đất ông Phạm Thanh Nhân sử dụng tại thửa đất 38 tờ bản đồ số 6 được ký hợp đồng liên kết sản xuất cà phê 120Đ1/2013/HĐ ngày 25/3/2013 được ký giữa ông Phạm Thanh Nhân và (Công ty cà phê Buôn Ma Thuột) nay là Công ty TNHH MTV Cà phê Buôn Ma Thuột.

Điều 82. Nhà nước thu hồi đất không bồi thường về đất trong các trường hợp sau đây:

1. Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 76 của Luật này;
2. Đất được Nhà nước giao để quản lý;
3. Đất thu hồi trong các trường hợp quy định tại Điều 64 và các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 của Luật này;
4. Trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này."

* Bồi thường về vật kiến trúc:

Nguyên tắc bồi thường về nhà và vật kiến trúc thực hiện theo quy định tại Điều 88 Luật Đất đai năm 2013. Khi nhà nước thực hiện dự án hộ ông Phạm Thanh Nhân ảnh hưởng 7 giếng khoan. Ngày 22/01/2021 UBND phường Thành Nhất xác nhận 7 giếng khoan của hộ ông Phạm Thanh Nhân hình thành từ sau ngày 01/7/2014 trước ngày UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cà Phê Buôn Ma Thuột. Ngày 31/7/2020 Hội đồng đánh giá chất lượng còn lại và công năng sử dụng đối với nhà, công trình khác

gắn liền với đất của UBND thành phố Buôn Ma Thuột đánh giá chất lượng còn lại 7 giếng là 60%.

Theo quy định tại Khoản 9, Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND, ngày 19/12/2019 quy định: “Tài sản xây dựng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường về đất thì hỗ trợ 30% đối với trường hợp xây dựng trước từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá xây dựng mới

Đơn giá áp dụng theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định về giá nhà và vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

* Bồi thường, hỗ trợ cây trồng.

Cây trồng được hỗ trợ theo Điểm 5 Khoản 9, Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể: “5. Cây trồng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường được trồng trước khi có thông báo thu hồi đất được hỗ trợ như sau: a) Thời điểm sử dụng đất trước ngày 15/10/1993 được hỗ trợ bằng 100% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành, b) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/07/2014 hỗ trợ bằng 80% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành, c) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/07/2014 đến trước khi có thông báo thu hồi đất thì cây trồng được hỗ trợ bằng 30% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành”.

Đối với cây trồng sau thông báo thu hồi đất thì không được bồi thường hỗ trợ. Đơn giá áp dụng theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/04/2020/XAA của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định đơn giá bồi thường hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

* Hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề:

Ngày 15/7/2021 UBND tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 6395/UBND-NNMT về việc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thi công các công trình dự án trên diện tích đất thu hồi của Công ty TNHH cà phê Buôn Ma Thuột. Theo Mục 3, UBND tỉnh chỉ đạo việc áp dụng hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm hộ gia đình, cá nhân hiện đang sử dụng đất do nhận khoán trên diện tích đất đã thu hồi của Công ty TNHH cà phê Buôn Ma Thuột thực hiện theo quy định Khoản 5, 6 Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ. Như vậy hộ ông Phạm Thanh Nhân đủ điều kiện được hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hiện nay UBND thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thiện hồ sơ, phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ ổn định đời sống; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với hộ ông Phạm Thanh Nhân.

* Nội dung đề nghị khởi kiện thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả:

Ngày 04/01/2017 UBND tỉnh Đắk Lắk Quyết định số 07/QĐ-UBND về việc thu hồi 5.138.059 m² đất tại các xã, phường: Tân Thành, Thành Nhất, Tân Lợi, Tân An, Tân Lập, Tân Hoà và xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột; giao diện tích 897.744,7 m² đất trong tổng số diện tích đất thu hồi nêu trên cho Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật; giao diện tích 4.240.315 m² đất còn lại cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật. Trong đó có phần diện tích đất của ông Phạm Thanh Nhân hợp đồng liên kết sản xuất cà phê với Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột Hợp đồng số 120Đ1/2013/HĐ, thửa đất số 38, tờ bản đồ 06, phường Thành Nhất, với diện tích 16.381m² đất trồng cây cà phê, thời gian hợp đồng từ ngày 25/3/2013 đến ngày 31/12/2038.

Ngày 21/10/2019 UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 3068/QĐ-UBND về việc thu hồi 24.058,7m² đất tại phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột của Trung tâm Phát triển Quỹ đất Đắk Lắk; giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý theo quy hoạch kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật. Trong đó có phần diện tích đất của ông Phạm Thanh Nhân hợp đồng liên kết sản xuất cà phê với Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột Hợp đồng số 120Đ1/2013/HĐ, thửa đất số 38, tờ bản đồ 06, phường Thành Nhất, với diện tích 16.381m² đất trồng cây cà phê, thời gian hợp đồng từ ngày 25/3/2013 đến ngày 31/12/2038.

Như vậy việc ông Phạm Thanh Nhân khởi kiện đề nghị UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả đối với tổng số tiền hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường hỗ trợ đúng theo quy định của pháp luật là 4.318.045.000 đồng từ thời điểm ngày 04/01/2017 đến thời điểm ban hành Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột là không có cơ sở vì Quyết định thu hồi đất là của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 30/12/2020 UBND thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số 9024/QĐ-UBND; Ngày 30/3/2021 UBND thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số 1648/QĐ-UBND của UBND thành phố Buôn Ma Thuột về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về vật kiến trúc và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của Trung tâm phát triển quỹ đất giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý. UBND thành phố Buôn Ma Thuột đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Phạm Thanh Nhân và hộ ông Phạm Thanh Nhân đã bàn giao mặt bằng đúng theo quy định.

Việc ông Phạm Thanh Nhân khởi kiện yêu cầu UBND thành phố Buôn Ma Thuột chi trả thêm khoản tiền lãi chậm trả đối với số tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại Khoản 2 Điều 93 Luật đất đai năm 2013: “Trường hợp cơ quan, tổ

chức có trách nhiệm hồi thường chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, ngoài tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì người có đất thu hồi còn được thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả” là không có cơ sở.

Từ những căn cứ trên, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét chấp nhận một phần đơn khởi kiện của hộ ông Phạm Thanh Nhân về hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề; không chấp nhận phần đơn khởi kiện về bồi thường về đất, bồi thường về vật kiến trúc, bồi thường, hỗ trợ cây trồng. Không chấp nhận nội dung đơn khởi kiện về thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả đối với nội dung khởi kiện của ông Phạm Thanh Nhân đã yêu cầu.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST, ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm b khoản 2 Điều 157; Điều 158; Điều 164; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 206 Luật tổ tụng hành chính;

Áp dụng Điều 83 Luật đất đai năm 2013;

Luật khiếu nại năm 2011;

Áp dụng Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại các Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban, thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Thanh Nhân;

Hủy một phần Quyết định số 9024/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý để tính lại giá bồi thường đối với 1.496 cây Quýt;

Hủy một phần Quyết định số 1648/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về vật kiến trúc và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đa thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý tại phường Thành Nhất, để tính lại giá bồi thường đối với 07 giếng khoan và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất.

Hủy công văn số 2295/UBND - TTPTQĐ về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Phạm Thanh Nhân, địa chỉ: 476 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo cho đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 28/3/2022, người khởi kiện – ông Phạm Thanh Nhân (sau đây gọi là Người Khởi kiện) kháng cáo yêu cầu sửa Bản án hành chính sơ thẩm, buộc Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phải thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả đối với tổng số tiền hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường, hỗ trợ đúng theo quy định của pháp luật từ thời điểm ngày 04/01/2017 đến thời điểm ban hành Quyết định số 1648 là ngày 30/3/2021 với tổng số tiền lãi suất là: 4.318.045.000 đồng x 0,03%/ngày x 1514 ngày.

Ngày 25/3/2022, người bị kiện - Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột (sau đây gọi là Người bị kiện) kháng cáo yêu cầu sửa Bản án hành chính sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Người khởi kiện;

Ngày 30/3/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 276/QĐ-VKS-HC kháng nghị Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC –ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Thanh Nhân về việc buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải hỗ trợ 100% đối với 1.496 cây quýt.

Tại phiên tòa: Người khởi kiện vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị sửa Quyết định của Bản án sơ thẩm, chấp nhận các nội dung kháng cáo của Người khởi kiện, không chấp nhận kháng cáo của Người bị kiện và Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát; Người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên, đề nghị sửa Quyết định của Bản án sơ thẩm, chấp nhận các nội dung kháng cáo của Người bị kiện; Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của Người khởi kiện, chấp nhận một phần kháng cáo của Người bị kiện, chấp nhận yêu cầu kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa Bản án hành chính sơ thẩm;

Sau khi nghe: Nội dung kháng cáo, kháng nghị; ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo, kháng nghị; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Người bị kiện có kháng cáo có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt Người bị kiện có kháng cáo.

[2]. Xét kháng cáo của Người khởi kiện yêu cầu sửa Bản án hành chính sơ thẩm, buộc Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phải thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả đối với tổng số tiền hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường, hỗ trợ đúng theo quy định của pháp luật từ thời điểm ngày 04/01/2017 đến thời điểm ban hành Quyết định số 1648 là ngày 30/3/2021 thì thấy: Bản án sơ thẩm nhận định: “ Về yêu cầu UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả đối với tổng số tiền hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường, hỗ trợ...yêu cầu của ông Nhân là chưa đủ căn cứ để xem xét, khi nào có đủ căn cứ thì xem xét giải quyết sau”; “ Chưa xem xét yêu cầu thanh toán tiền lãi suất chậm chi trả đối với tổng số tiền hộ ông Phạm Thanh Nhân được bồi thường ”. Như vậy, nội dung khởi kiện này của ông Nhân cấp sơ thẩm chưa xem xét nên cấp phúc thẩm không giải quyết được. Kháng cáo của ông Nhân về nội dung này không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Xét kháng cáo của người bị kiện - Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, yêu cầu sửa Bản án hành chính sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Người khởi kiện và Quyết định kháng nghị số 276/QĐ-VKS-HC của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Thanh Nhân về việc buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải hỗ trợ 100% đối với 1.496 cây quýt thì thấy:

[3.1]. Về nội dung Bản án sơ thẩm buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột tính lại giá bồi thường đối với 07 giếng khoan và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất cho hộ ông Phạm Thanh Nhân thì thấy:

Bồi thường đối với 07 giếng khoan: Theo Biên bản kiểm đếm đất đai, tài sản ngày 25/5/2020 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột và Biên bản đánh giá chất lượng còn lại ngày 21/7/2020 đều xác định 07 giếng khoan được xây dựng năm 2013 nên Bản án sơ thẩm áp dụng quy định tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk là đúng quy định.

Về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với hộ ông Phạm Thanh Nhân: Ngày 15/7/2021 UBND tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 6395/UBND-NNMT về việc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thi công các công trình dự án trên diện tích đất thu hồi của Công ty TNHH cà phê Buôn Ma Thuột. Theo Mục 3, UBND tỉnh chỉ đạo việc áp dụng hỗ trợ ổn định đời sống sản

xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm hộ gia đình, cá nhân hiện đang sử dụng đất do nhận khoán trên diện tích đất đã thu hồi của Công ty TNHH cà phê Buôn Ma Thuột thực hiện theo quy định Khoản 5, 6 Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ. Như vậy hộ ông Phạm Thanh Nhân đủ điều kiện được hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. UBND thành phố Buôn Ma Thuột cũng thừa nhận đang hoàn thiện hồ sơ, phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ ổn định đời sống; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với hộ ông Phạm Thanh Nhân. Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của ông Nhân là có căn cứ.

[3.2]. Về nội dung buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải hỗ trợ 100% đối với 1.496 cây quýt thì thấy: Bản án sơ thẩm áp dụng Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc áp dụng đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực từ ngày 23/4/2020 là đúng vì thời gian kiểm đếm tài sản, cây trồng trên đất ngày 25/5/2020 là ngày sau khi Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực nên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và kháng cáo UBND thành phố Buôn Ma Thuột đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Thanh Nhân về việc buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải hỗ trợ 100% đối với 1.496 cây quýt là không có căn cứ để chấp nhận.

[4]. Bản án sơ thẩm Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Phạm Thanh Nhân: Hủy một phần Quyết định số 9024/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý để tính lại giá bồi thường đối với 1.496 cây Quýt; Hủy một phần Quyết định số 1648/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về vật kiến trúc và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý tại phường Thành Nhất, để tính lại giá bồi thường đối với 07 giếng khoan và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất; Hủy công văn số 2295/UBND - TTPTQĐ về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Phạm Thanh Nhân là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm Người khởi kiện và người bị kiện kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị nhưng không có chứng cứ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm Bác đơn kháng cáo của những Người kháng cáo và không chấp nhận kháng nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC -ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[5]. Do bị bác đơn kháng cáo nên những Người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Bác đơn kháng cáo của ông Phạm Thanh Nhân; Bác đơn kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 276/QĐ-VKS-HC ngày 30/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC –ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng Điều 83 Luật đất đai năm 2013;

Luật khiếu nại năm 2011;

Áp dụng Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại các Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Thanh Nhân;

Hủy một phần Quyết định số 9024/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý để tính lại giá bồi thường đối với 1.496 cây Quýt;

Hủy một phần Quyết định số 1648/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về vật kiến trúc và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ quỹ đất UBND tỉnh đã thu hồi của TTPTQĐ tỉnh, giao cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý tại phường Thành Nhất, để tính lại giá bồi thường đối với 07 giếng khoan và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất.

Hủy công văn số 2295/UBND - TTPTQĐ về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Phạm Thanh Nhân, địa chỉ: 476 Phan Bội Châu, thành phố Buôn Ma Thuột.

3. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

+ Miễn nộp tiền án phí hành chính phúc thẩm cho ông Phạm Thanh Nhân.

+ Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0019012 ngày 12/4/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

4. Án phí sơ thẩm được thực hiện theo quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC –ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSPA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Văn Tiến